

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày 13-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Định và ông Hoàng Quốc Mậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022; đối với các bị cáo:

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 tại tỉnh Nam Định;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); con bà: Lương Thị S (đã chết); vợ là Lương Thị Bích M, sinh năm: 1984; có 02 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 04-9-2021, bị xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1500.000đ về hành vi đánh bạc; ngày 13-9-2021 thì bị cáo C đã chấp hành xong; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07-9-2022 đến ngày 16-9-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay “Có mặt”.

- Nguyễn Văn V, sinh năm 1978 tại tỉnh Nam Định;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 07/12; nghề

nghiep: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1948; vợ là Trương Thị L, sinh năm: 1982; có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay “Có mặt”.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lê Văn P, sinh năm 1980. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1988. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1987. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

+ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1964. (Vắng mặt).

Cùng có địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 07 tháng 9 năm 2022, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Nam Định trong quá trình tuần tra tại khu vực Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn C đang bán số lô, số đề trái phép tại nhà ở của mình ở Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định cho Lê Văn P và Nguyễn Ngọc Q

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn C, Lê Văn P và Nguyễn Ngọc Q khai nhận như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 9 năm 2022, Lê Văn P và Nguyễn Ngọc Q có rủ nhau đến nhà ở của Nguyễn Văn C tại Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định để uống bia. Quá trình ngồi uống bia biết được C có bán số lô, số đề nên P và Q có hỏi mua các số lô, số đề. C đồng ý, P mua các số lô 80, 91 mỗi con 50 điểm; số đề 62, 69, 18, 81 mỗi con 50.000 đồng; đề 21, 81, 91 mỗi con 20.000 đồng; đề 29, 92 mỗi con 30.000 đồng, tổng số tiền là 2.570.000 đồng, C ghi các số lô, số đề mà P mua vào sổ và nhận tiền P đưa. Tiếp đó, Q cũng mua các số đề 52, 68, 75 mỗi con 100.000 đồng; số lô 33 là 100 điểm; số đề 56, 64 mỗi con 10.000 đồng; số lô 18, 28 mỗi con 5 điểm, tổng số tiền là 2.800.000 đồng. Ghi xong các số lô, số đề mà Q mua vào 02 tờ cấp thì C đưa hai tờ cấp này cho Q và nhận số tiền 2.800.000 đồng Q đưa. Đúng lúc này thì lực lượng Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề của C, Phương và Q.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

+ Thu giữ trên người của Quyền 02 tờ cấp đề bằng giấy KT (7,2x5,7)cm và KT (7,4x5,5)cm;

+ Thu giữ của C số tiền 5.370.000 đồng đây là số tiền mà P và Q vừa mua các số lô, số đề của C; 01 sổ ghi chép có bìa màu xanh KT (16,9x23,9)cm, 01 bút bi mực đen có vỏ ngoài màu đen, 01 ví da màu nâu đã cũ bên trong có số tiền 7.985.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A02S màu đen bên trong chứa sim số 0978.854.045.

+ Cùng ngày, khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ 01 quyển sổ trong đó có hai tờ viết số bằng mực màu đen.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn V 01 Điện thoại di động samsung J8 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0356.698.382.

Quá trình điều tra đã xác định, ngày 07 tháng 9 năm 2022, C còn bán các số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế A, Lê Văn Đ. Cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn V sử dụng điện thoại di động để nhắn tin từ tài khoản zalo của mình tên “Nguyễn V” đăng ký số điện thoại của V là 0366.527.370 cho C qua số tài khoản zalo của C tên “Anh Quốc” đăng ký số điện thoại của C là 0978.854.045 để mua các số lô 12, 21, 19, 91, 02, 20 mỗi con 50 điểm (một điểm lô có giá là 22.000

đồng), đề ba càng 102 = 100.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề V mua của C là 6.700.000 đồng, số tiền này V chưa thanh toán cho C.

- Trần Văn T nhắn tin SMS từ số điện thoại của T số 0373.236.804 tới số điện thoại của C số 0978.854.045 để mua đề ba càng 800 = 200.000 đồng; đề 00 là 300.000 đồng; lô xiên ba (17, 71, 60) là 80.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề T mua của C là 580.000 đồng, số tiền này T chưa thanh toán cho C.

- Nguyễn Văn T nhắn tin SMS từ số điện thoại của T số 0976.554.156 tới số điện thoại của C số 0978.854.045 để mua các số lô 14, 47 mỗi con 10 điểm (Một điểm lô tương đương số tiền 23.000 đồng); đề 24, 42, 21, 22, 23, 59, 95 mỗi con 10.000 đồng; đề ba càng 714, 724 mỗi con 10.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề T mua của C là 550.000 đồng, số tiền này T chưa thanh toán cho C.

- Nguyễn Thế A nhắn tin SMS từ số điện thoại của A số 0988.366.727 tới số điện thoại của C số 0978.854.045 để mua các số lô 02, 16 mỗi con 10 điểm (Một điểm lô tương đương số tiền 22.500 đồng). Tổng số tiền lô A mua của C là 450.000 đồng, số tiền này A chưa thanh toán cho C.

- Lê Văn Đ sử dụng điện thoại di động để nhắn tin từ tài khoản zalo của mình tên "Lê" đăng ký số điện thoại của Điện là 0385.028.279 cho C qua số tài khoản zalo của C tên "Anh Quốc" đăng ký số điện thoại của C là 0978.854.045 để mua các số đề 39, 93, 36, 63, 19, 91, 64 mỗi con 10.000 đồng; lô xiên hai (64, 16) là 10.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề Đ mua của C là 80.000 đồng, số tiền này Đ chưa thanh toán cho C.

Như vậy tổng số tiền C đánh bạc với P, Q, V, T, T, A, Đ vào ngày 07 tháng 9 năm 2022 là 13.730.000 đồng.

- Ngoài ra vào ngày 06 tháng 9 tháng 2022, Trần Thị Thu H có gọi điện thoại di động từ số 0343.433.154 của H tới số điện thoại di động của C là 0978.854.045 để mua các số lô 07, 70 mỗi con 5 điểm (Một điểm lô tương đương số tiền 23.000 đồng). Tổng số tiền lô H mua của C là 230.000 đồng, hôm đó H không trúng số lô nào và số tiền này H chưa thanh toán cho C.

Tất cả các số lô, số đề C đã bán cho những người chơi thì C giữ lại để trực tiếp tính thắng thua với những người chơi chứ không chuyển cho bất kỳ ai.

Quá trình đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề thì C và các đối tượng thống nhất như sau: Người chơi mua số lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày để xác định kết quả trúng thưởng hoặc không.

+ Về số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 80.000 đồng).

+ Về số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô ăn 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4: Người chơi chọn các cặp gồm hai số, ba số hoặc bốn số khác nhau từ 00 đến 99. Nếu các cặp gồm hai số, ba số hoặc bốn số khác nhau này trùng với hai số cuối cùng của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng như sau: Lô xiên 2 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 10 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 10.000 đồng); Lô xiên 3 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 40.000 đồng); Lô xiên 4 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 100 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 100.000 đồng);

+ Về số đề ba càng: Người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã ghi (1.000 đồng trúng 400.000 đồng).

Đối với 01 quyển sổ ghi chép có bìa màu xanh đã thu giữ của C thì C khai nhận đây là quyển sổ C ghi chép các số lô, số đề đã bán cho P, Q và một số người khác nhưng C không nhớ được họ tên, địa chỉ của những người này. Còn 01 quyển sổ trong đó có hai tờ viết số bằng mực màu đen đã thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của C, C khai đây là hai tờ ghi các số lô, số đề mà C đã bán cho khách vào các ngày trước khi bị bắt quả tang, những người này C không nhớ được họ tên, địa chỉ và bán bao nhiêu tiền lô đề cho những người này.

Ngày 06 tháng 10 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định số 1380/KL-KTHS:

- Trích xuất được dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger có nội dung liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 đến ngày 07 tháng 9 năm 2022 trong mẫu cần giám định (ký hiệu A1) gồm:

+ 04 file ảnh chứa nội dung tin nhắn văn bản SMS;

+ 02 file ảnh chứa nội dung tin nhắn Zalo.

- Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger có nội dung liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 đến ngày 07 tháng 9 năm 2022 trong mẫu cần giám định (ký hiệu A2).

- Không phục hồi được dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger có nội dung liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 đến ngày 07 tháng 9 năm 2022 trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A1).

Ngày 12 tháng 10 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định số 1442/KL-KTHS: Chữ viết trên mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A4) so với chữ viết đúng tên Nguyễn Văn C trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) do cùng một người viết ra.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn V cùng với Lê Văn P, Nguyễn Ngọc Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế A, Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSVB ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V về tội “Đánh Bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của mình dưới hình thức mua bán số lô, số đề như nội dung nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V về hành vi “Đánh bạc” như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn V từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn C từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ 1 phần thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.370.000 đồng đã thu giữ của C.

+ Truy thu và sung Ngân sách Nhà nước số tiền 6.700.000 đồng của V.

+ Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A02S màu đen đã cũ, bên trong lắp sim số 0978.854.045 thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J8 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0356.698.382 thu giữ của Nguyễn Văn V.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 ví da màu nâu đã cũ và số tiền 7.985.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư trên có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bên trong có 01 tờ cáo đề bằng giấy KT (7,2x5,7)cm và 01 tờ cáo đề bằng giấy KT (7,4x5,5)cm; 01 bút bi mực đen có vỏ ngoài màu đen;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ trong vụ án; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 07 tháng 9 năm 2022, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Nam Định trong quá trình tuần tra tại khu vực Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn C đang bán số lô, số đề trái phép tại nhà ở của mình ở Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định cho Lê Văn P và Nguyễn Ngọc Q với số tiền là 5.370.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, ngày 07 tháng 9 năm 2022 Nguyễn Văn C còn bán các số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn V với tổng số tiền là 6.700.000 đồng. Như vậy, ngày 07 tháng 9 năm 2022 Nguyễn Văn C đã bán các số lô, số đề trái phép cho Lê Văn P, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Văn

V, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế A, Lê Văn Đ với tổng số tiền là 13.730.000 đồng.

Như vậy với hành vi của các bị cáo, vật chứng đã thu giữ và luận cứ như đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong đồng phạm: Đối với Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Lê Văn P, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế A, Lê Văn Đ với số tiền lên tới 13.730.000 đồng, C giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với Nguyễn Văn V cũng tham gia đánh bạc với hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Văn C với số tiền là 6.700.000đ nên V giữ vai trò thứ 2 trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong vụ án đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, do đó tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, ngoài ra bố đẻ bị cáo C là người có công với cách mạng do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét thấy:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn C, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép số lô số đề là hành vi đánh bạc và vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo C cũng đã có 1 tiền sự về hành vi đánh bạc vào ngày 13-9-2021 nhưng C vẫn không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục có hành vi đánh bạc vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có thái độ thực sự ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên để thể hiện chính sách nhân đạo của Pháp luật Nhà nước Việt Nam, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà căn cứ Điều 36 của Bộ luật Hình sự, áp dụng cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội;

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn V: Bị cáo cũng biết hành vi mua bán trái phép số lô số đề là hành vi đánh bạc và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Tuy nhiên, xét bị cáo V có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có thái độ thực sự ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên HĐXX áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, áp dụng cho bị cáo V được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội;

+ Do các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V đều không có công việc ổn định nên miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 5.370.000 đồng thu giữ của bị cáo C đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 6.700.000 đồng mà bị cáo V đã sử dụng để mua số lô số đề trái phép của bị cáo C, số tiền này V chưa thanh toán cho C. Đây là số tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần truy thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 7.985.000 đồng thu giữ được của C là số tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc thì trả lại cho bị cáo C.

- Đối với 01 ví da màu nâu là sản của bị cáo C không liên quan gì đến vụ án nên trả lại cho bị cáo C.

- Đối với 01 tờ cáp đề bằng giấy KT (7,2x5,7)cm; 01 tờ cáp đề bằng giấy KT (7,4x5,5)cm; 01 bút bi mực đen có vỏ ngoài màu đen là những công cụ phục vụ cho mục đích phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần được tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 sổ ghi chép có bìa màu xanh KT (16,9x23,9)cm và 01 quyển sổ ghi chép trong đó có hai tờ viết số bằng mực màu đen cần lưu giữ trong hồ sơ để làm chứng cứ trong vụ án là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A02S màu đen đã cũ, IMEI1: 355570751983571; Số IMEI2: 359532591983571, bên trong lắp sim số 0978854045 thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J8 màu vàng đồng đã qua sử dụng, IMEI1: 3590516639240; số IMEI2: 359052096639248 bên trong lắp sim số 0356698382 thu giữ của Nguyễn Văn V; Đây là điện thoại và số sim điện thoại mà C và V sử dụng để giao dịch, liên lạc để đánh bạc với nhau, đây là công cụ phương tiện phục vụ cho mục đích phạm tội nên cần được tịch thu, hóa giá, sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Ngọc Q, Lê Văn P, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế A, Lê Văn Đ đã đánh bạc với Nguyễn Văn C vào ngày 07-9-2022; hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn C với Trần Thị Thu H ngày 06-9-2022, tuy nhiên số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng; bản thân các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, P, T, T, A, Đ, H, C là đúng quy định.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 07-9-2022 đến ngày 16-9-2022 là 09 ngày thành 27 ngày cải tạo không giam giữ (Quy đổi cứ 01 ngày bị tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Như vậy bị cáo còn phải chấp hành 23 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo

Nguyễn Văn C cho UBND xã H, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND xã T, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V.

3. Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

4. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.370.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C.

- Truy thu số tiền 6.700.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn V.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 ví da màu nâu đã cũ và số tiền 7.985.000 đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư trên có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bên trong có 01 tờ cáo đề bằng giấy KT (7,2x5,7)cm và 01 tờ cáo đề bằng giấy KT (7,4x5,5)cm; 01 bút bi mực đen có vỏ ngoài màu đen.

- Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A02S màu đen đã cũ, bên trong lắp sim số 0978.854.045 thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J8 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0356.698.382 thu giữ của Nguyễn Văn V;

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25-11-2022 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, Ủy nhiệm chi số 08 ngày 25-11-2022).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật (Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV06, PC10 CA tỉnh ND;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- UBND xã H;
- UBND xã T;
- Hồ sơ vụ án, Vp Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiến